

Bản án số: 47/2020/HSST.

Ngày: 28/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TH – TỈNH TH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Anh Thư

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Việ

2. Ông Lê Văn Ninh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Huyền
cán bộ toà án nhân dân TP TH.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP TH tham gia phiên toà: Bà Hà Thị
Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân
thành phố TH xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2020/HSST ngày
04/02/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/QĐXXST ngày
14/02/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Quang H**, sinh ngày 16 tháng 9 năm 1992.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Nơi ĐKKHKT: Xóm Khe Mo 2, xã Khe Mo, huyện Đồng Hỷ, tỉnh TH;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12;
Nghề nghiệp: Không; Con ông: Trịnh Văn H, sinh năm 1957; Con bà: Bùi Thị M,
sinh năm 1958; Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 06; Chưa có vợ, con.

- Tiền án: Tại bản án số 448/HSST ngày 22/12/2017 của Tòa án nhân dân
thành phố TH xử phạt 30 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”, Án phí 200.000
đồng. Đã chấp hành xong án phạt tù ngày 31/8/2019. Chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: Không.

Bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH (Bị tạm giữ,
tạm giam từ ngày 18/12/2019 đến nay).

*** Người chứng kiến:**

1. Ông H Xuân C, sinh năm 1965 (vắng mặt).

Cư trú: Tổ 14, P. Phan Đình Phùng, TP. TH, tỉnh TH

2. Ông Lương Quốc Đ, sinh năm 1963 (vắng mặt).

Cư trú: Tổ 13, P. Phan Đình Phùng, TP. TH, tỉnh TH.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 18/12/2019 tổ công tác của Công an phường Phan Đình Phùng, thành phố TH làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực tổ 14, phường Phan Đình Phùng, thành phố TH phát hiện 01 nam thanh niên điều khiển xe mô tô BKS 20C1 – 216.85 có biểu hiện liên quan đến ma túy, tổ công tác tiến hành kiểm tra. Nam thanh niên tự khai tên là Trịnh Quang H. Qua kiểm tra phát hiện thu giữ tại túi áo khoác bên trái của H đang mặc có 02 túi nilon màu trắng (trong đó có 01 túi nilon màu trắng trong có 05 viên nén màu cam và 01 túi nilon màu trắng trong có 03 viên nén màu cam. H khai là ma túy “kẹo”). Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Ngoài ra còn thu giữ của H 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu sơn xám - đen BKS 20C1 – 216.85.

Hồi 00 giờ 30 phút ngày 19/12/2019 Cơ quan CSĐT công an thành phố TH đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trịnh Quang H tại phòng 203 nhà nghỉ 555 thuộc tổ 11 phường Đồng Quang, TP TH. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ gì.

Hồi 01 giờ 20 phút ngày 19/12/2019 Cơ quan CSĐT công an thành phố TH tiến hành cân số viên nén màu cam thu giữ của Trịnh Quang H có khối lượng 3,214 gam, gửi giám định ký hiệu H.

Tại bản Kết luận giám định số 59/KL-KTHS ngày 26/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu các viên nén màu cam trong phong bì ký hiệu H gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA, có khối lượng **3,214 gam**.

Tại Cơ quan điều tra Trịnh Quang H khai nhận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/12/2019 H một mình điều khiển xe mô tô Yamaha – Sirius BKS 20C1 – 216.85 từ khu vực nhà nghỉ 555 thuộc phường Đồng Quang, TP TH đến khu vực bến xe khách TH để tìm mua ma túy mục đích để bán kiếm lời. Tại cổng bến xe khách H gặp và mua của 01 nam thanh niên tên Khánh không quen biết 08 viên ma túy “kẹo” màu cam được để trong 02 túi nilon màu trắng với giá 1.200.000 đồng. Sau khi mua xong ma túy, H cất số ma túy ở trên người. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18/12/2019 H điều khiển xe mô tô BKS 20C1 – 216.85 mang theo 02 túi nilon màu trắng (trong đó có 01 túi nilon màu trắng trong có 05 viên nén màu cam và 01 túi nilon màu trắng trong có 03 viên nén màu cam) ra khu vực nhà xác phía sau bệnh viện đa khoa TH, thuộc tổ 14 phường Phan Đình Phùng, thành phố TH để bán cho người khác kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác Công an phường Phan

Đình Phùng, thành phố TH phát hiện lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Lời khai nhận trên đây của Trịnh Quang H phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người có quyền lời nghĩa vụ liên quan, lời khai người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 bì niêm phong ký hiệu H. Hiện đang được bảo quản lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH chờ xử lý.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu sơn xám - đen, BKS 20C1 – 216.85, số khung RLCUE3240HY097595, số máy E3X9E275795. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản của chị Nguyễn Thị Trang, sinh năm 1994, nơi cư trú: Xóm Rừng Chùa, xã Phúc Trìu, thành phố TH (là bạn của H) cho H mượn để đi lại. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Tr quản lý, sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 52/CT - VKSTPTN, ngày 05/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH, tỉnh TH đã truy tố Trịnh Quang H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TH giữ quyền công tố đã công bố bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trịnh Quang H phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng : Khoản 1, Khoản 5, Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 ; Điều 38 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 04 đến 05 năm tù giam. Phạt tiền bị cáo từ 5 đến 7 triệu đồng .

- Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong kí hiệu H

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu sơn xám - đen, BKS 20C1 – 216.85, số khung RLCUE3240HY097595, số máy E3X9E275795. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản của chị Nguyễn Thị Trang, Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Tr quản lý, sử dụng

- Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không bị oan, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện

chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] . Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Trịnh Quang H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/12/2019 Trịnh Quang H đã có hành vi mua 3,214 gam ma túy loại MDMA của một nam thành niên tên Khánh không rõ lai lịch địa chỉ tại khu vực cổng bến xe khách TH với giá 1.200.000 đồng, mua xong H cất giấu vào người mang đến khu vực nhà xác phía sau Bệnh viện đa khoa TH, thuộc tổ 14, phường Phan Đình Phùng để bán cho người khác kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị Tổ công tác Công an phường Phan Đình Phùng kiểm tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi của nêu trên của Trịnh Quang H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

[3]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 251 BLHS quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[4] . Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

- Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma túy là mặt hàng cấm do Nhà nước độc quyền quản lý, song do nghiện ma túy, bị cáo đã có hành vi mua ma túy về với mục đích bán kiếm lời, việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án về “Tội trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân, tiếp tục phạm tội. Lỗi phạm tội này thuộc trường hợp “*Tái phạm*”, nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay

bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, vì vậy được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy, để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của Nhà nước đối với bị cáo. Mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp cần được chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hành vi mua bán ma túy với mục đích thu lời bất chính nên cần phạt bị cáo một khoản tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS.

[7]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong kí hiệu H bên trong chứa ma túy.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu sơn xám - đen, BKS 20C1 – 216.85, số khung RLCUE3240HY097595, số máy E3X9E275795. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản của chị Nguyễn Thị Trang (là bạn của H) cho H mượn để đi lại. Chị Tr không biết bị cáo sử dụng chiếc xe trên để phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Tr quản lý, sử dụng.

[8]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, theo Trịnh Quang H khai đã mua của 01 nam thanh niên tên Khánh không quen biết ở khu vực bên xe khách TH. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ của người này, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH không có cơ sở điều tra làm rõ xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thị Trang là người cho Trịnh Quang H mượn chiếc xe mô tô BKS 20C1 – 216.85, nhưng chị Trang không biết H sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi mua bán ma túy. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH không xử lý đối với chị Trang.

[9]. Bị cáo phải nộp án phí HSST và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bồi các lễ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Quang H phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Quang H : **04(Bốn)** năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/12/2019. Phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong kí hiệu H bên trong chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu, mặt sau có chữ ký của Trương Đăng Tam, Ngô H Đạo cùng 02 dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH.

(Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/02/2020 tại Chi cục THADS thành phố TH, tỉnh TH)

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

VKSND, Tỉnh, TP;

- Công an TPTN;

- THA phạt tù;

- Sở Tư pháp TN;

- Bị cáo;

- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:

VKSND, Tỉnh, TP;

- Công an TPTN;

- THA phạt tù;

- Sở Tư pháp TN;

- Bị cáo;

- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:

- VKSND, Tỉnh, TP;*
- Công an TPTN;*
- THA phạt tù;*
- Sở Tư pháp TN;*
- Bị cáo;*
- Lưu hồ sơ vụ án.*

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Anh Thư

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Thư

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:

- VKSND, Tỉnh, TP;*
- Công an TPTN;*
- THA phạt tù;*
- Sở Tư pháp TN;*
- Bị cáo;*
- Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Thư

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:

- VKSND, Tỉnh, TP;*
- Công an TPTN;*
- THA phạt tù;*
- Sở Tư pháp TN;*
- Bị cáo;*
- Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Thư

TAND TP. TH
TỈNH TH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TH, ngày 06 tháng 03 năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi..... giờ.....ngày 06 tháng 03 năm 2019

Tại: Phòng nghị án – Tòa án nhân dân thành phố TH

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quảng Thái

2. Ông Lê Văn Ninh

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2018/TLST - HS

ngày 18 tháng 01 năm 2019 đối với:

Bị cáo: **Ngô Huy Duyên;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15/07/1977

Nơi ĐKNKTT: Xóm Khánh Hòa, xã Thịnh Đức, TP TH, tỉnh TH

Căn cứ các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH

CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Huy Duyên phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về điều luật áp dụng : Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Ngô Huy Duyên: **18** (Mười tám) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/11/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

4. Về các vấn đề khác:

* *Về vật chứng của vụ án:* Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong kí hiệu C (Bì niêm phong chứa chất ma túy)

(Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 107 ngày 10/01/2019 tại Chi cục THADS thành phố TH, tỉnh TH)

* *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), án phí hình sự sơ thẩm.

* *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ..... phút, ngày 06 tháng 03 năm 2019

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:

- VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuấn

Nơi nhận:

- VKSND, Tỉnh, TP;*
- Công an TPTN;*
- THA phạt tù;*
- Sở Tư pháp TN;*
- Bị cáo;*
- Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuấn

Nơi nhận:

- VKSND, Tỉnh, TP;*
- Công an TPTN;*
- THA phạt tù;*
- Bị cáo;*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuấn

toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên , phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự , người làm chứng, vật chứng thu giữ. (BL: 14-40)

Vật chứng của vụ án là : 01 cánh cổng khung sắt mạ kẽm có kích thước 2 x 3m, bên trong hàn lưới sắt B40; 01 bó lưới sắt B40 có chiều dài 3m.

Tại bản kết luận số 158/HĐĐGTS, ngày 29 tháng 5 năm 2014 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận : Tổng giá trị tài sản trên là 442.500đ. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Văn Phương đại diện công ty CP Trung Tín quản lý, sử dụng, ông Phương không có yêu cầu đề nghị gì.

Tuy tài sản do Trần Phi Hùng trộm cắp có giá trị dưới 2 triệu đồng nhưng trước đó Hùng đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi nêu trên của Trần Phi Hùng đã cấu thành tội phạm hình sự.

Bản cáo trạng số 314/KSĐT - KT, ngày 14/7/2014 của VKSND thành phố TH truy tố Trần Phi Hùng về tội “Trộm cắp tài sản “ theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự đối xử phạt Trần Phi Hùng từ đến tháng tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2014.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hùng 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện viện kiểm sát, các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác..

XÉT THẤY

Khoảng 5 giờ 30 phút, ngày 13/5/2014, tại công trường xây dựng của Công ty cổ phần Trung Tín thuộc tổ 9, phường Trung Vương, TPTN. Trần Phi Hùng là đối tượng nghiện ma túy, đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản đã thực hiện hành vi trộm cắp của Công ty cổ phần Trung Tín 01 cánh cổng khung sắt mạ kẽm có kích thước 2 x 3m, bên trong hàn lưới B 40 và 01 bó lưới sắt B 40 dài 3m, tổng trị giá là 442.000đ. Khi Hùng đang mang tài sản trộm cắp đi tiêu thụ thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hiện tài sản đã được thu hồi trả cho công ty cổ phần Trung Tín quản lý, sử dụng.

Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Trần Phi Hùng phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS là thành khẩn khai báo bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào tại Điều 48 Bộ luật hình sự.

Mức án đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự:

Toàn bộ tài sản do Hùng trộm cắp đã được thu hồi trả lại Công ty cổ phần Trung Tín, đại diện là anh Nguyễn Văn Phương, anh Phương không có đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Phi Hùng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự,

- Xử phạt Trần Phi Hùng: () tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 14/5/2014.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng Hình sự: Quyết định tạm giam Trần Phi Hùng 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự. Pháp lệnh số 10/2009/PL - UBTVQH12 về án phí, lệ phí Tòa án: buộc Trần Phi Hùng phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện Nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuấn

Nơi nhận:

VKSND, Tỉnh, TP;

- Công an TPTN;

- THA phạt tù;

- Bị cáo;

- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Quý Sửu